

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

Bắc Quang, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 29 tháng 6 năm 2020; về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Số 2, H, phường C, quận Đ, thành phố Hà nội; người đại diện theo pháp luật cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q HG ông Trương Đức H - Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ Chi nhánh: Tổ 4, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang;

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện Q, tỉnh Hà Giang;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1975; nơi ĐKKHKT: Số nhà 29D, tổ 18, phường T, thành phố G, tỉnh Hà Giang;

+ Bà Đinh Thị Quỳnh N1, sinh năm 1973; nơi ĐKKHKT: Số 508, C, phường V, Quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số nhà 29D, tổ 18, phường T, thành phố G, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Văn N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q, HG số tiền nợ gốc là 1.900.000.000đ (Một tỷ, chín trăm triệu đồng).

- Thời hạn thanh toán: Một lần, chậm nhất vào ngày 12/11/2020 (dương lịch) ông Bùi Văn N sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q HG số tiền nợ gốc là: 1.900.000.000đ (Một tỷ, chín trăm triệu đồng).

- Phương thức và địa điểm thanh toán: Số tiền trả nợ được chuyển vào tài khoản số 459901 hoặc trả bằng tiền mặt Việt Nam đồng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q HG.

Số tiền lãi Ngân hàng, khách hàng vay và bên bảo đảm phải trả cho khoản vay, các bên sẽ thỏa thuận sau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong trường hợp đến hết ngày 12/11/2020, nếu ông Bùi Văn N không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ nói trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q, HG có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang kê biên phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 7965 ngày 03/05/2012 (Số theo dõi trên hệ thống IPCAS 8209-LCP-201200500) của hộ ông Bùi Văn N để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

- Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp là: Thửa đất số 33a, tờ bản đồ số 39, loại đất: Đất ở đô thị; Địa chỉ thửa đất: Tổ 1, Phường Nguyễn T, Thị xã G tỉnh Hà Giang (nay là tổ 18, phường T, thành phố G, tỉnh Hà Giang); diện tích đất: 80m². Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 511257, vào sổ số 00728 do Ủy ban nhân dân thị xã Hà Giang cấp ngày 20 tháng 3 năm 2000, đứng tên người sử dụng là hộ ông Bùi Như N (đã được chỉnh sửa tên đệm là Bùi Văn N và Bùi Như N là một). Tài sản gắn liền với đất là 01 nhà xây 3 tầng, diện tích là 240m².

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q HG tự nguyện chịu 17.250.000đ (Mười bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang là 53.409.194đ (*Năm mươi ba triệu, bốn trăm linh chín nghìn, một trăm chín mươi tư đồng*) theo biên lai thu số 0001133, ngày 29/6/2020. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Q HG (người đại diện theo pháp luật ông Trương Đức H - Chức vụ: Giám đốc). 36.159.194đ (Ba mươi sáu triệu, một trăm năm mươi chín nghìn, một trăm chín mươi tư đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Ông Bùi Văn N chịu 17.250.000đ (Mười bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh